

# GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG CỦA QUỸ

Ngày 08 tháng 8 năm 2013

- 1 Tên công ty quản lý quỹ : Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Việt Nam
- 2 Tên ngân hàng giám sát : Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam (Vietcombank)
- 3 Tên Quỹ : Quỹ đầu tư chứng khoán Việt Nam - VFMVF1
- 4 Ngày lập báo cáo : 09/08/2013

Đơn vị tính: VND

STT	CHỈ TIÊU	KỲ BÁO CÁO 8/8/2013	KỲ TRƯỚC 1/8/2013
<b>A</b>	<b>Giá trị tài sản ròng</b>		
A.1	Giá trị đầu kỳ		
	của quỹ	1,824,026,954,500	1,818,862,430,403
	của một chứng chỉ quỹ	18,240	18,189
A.2	Giá trị tài sản ròng cuối kỳ		
	của quỹ	1,842,638,678,202	1,824,026,954,500
	của một chứng chỉ quỹ	18,426	18,240
A.3	Thay đổi giá trị tài sản ròng trên một chứng chỉ quỹ trong kỳ, trong đó	186	51
	Thay đổi do các hoạt động liên quan đến đầu tư của Quỹ trong kỳ	186	51
	Thay đổi do việc phân phối thu nhập của quỹ cho các nhà đầu tư trong kỳ	0	0
A4	Giá trị tài sản ròng cao nhất/thấp nhất trong vòng 52 tuần gần nhất		
	Giá trị cao nhất (VND)	1,873,316,657,645	1,873,316,657,645
	Giá trị thấp nhất (VND)	1,425,837,769,144	1,425,837,769,144
<b>B</b>	<b>Giá trị thị trường (giá đóng cửa cuối phiên giao dịch trong ngày báo cáo) của một chứng chỉ quỹ</b>		
B.1	Giá trị đầu kỳ	16,000	16,000
B.2	Giá trị cuối kỳ	16,200	16,000
B.3	Thay đổi giá trị thị trường trong kỳ so với kỳ trước	200	0
B4	Chênh lệch giữa giá thị trường của một chứng chỉ quỹ và giá trị tài sản ròng trên một chứng chỉ quỹ gồm :		
	Chênh lệch tuyệt đối (VND)	-2,226	-2,240
	Chênh lệch tương đối (mức độ chiết khấu (-)/thặng dư (+))	-12.08%	-12.28%
B5	Giá trị thị trường cao nhất/thấp nhất trong vòng 52 tuần gần nhất		
	Giá trị cao nhất (VND)	16,600	16,600
	Giá trị thấp nhất (VND)	7,100	7,100

NGÂN HÀNG GIÁM SÁT

**PHÓ GIÁM ĐỐC**



*Hà Thị Thủy Vinh*

Người lập biểu

*N.T. Tuệ Minh*

N.T.TUỆ MINH

CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

Giám đốc tài chính

*Nguyễn M. Đăng Khánh*

NGUYỄN M. ĐĂNG KHÁNH



**TRẦN THANH TÂN**  
TỔNG GIÁM ĐỐC